**CHỦ ĐỀ ĐỘNG VẬT**

**Thời gian thực hiện từ ngày: 09/12 - 10/01/2025**

1. **MỤC TIÊU**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Chủ đề** | **Chủ đề nhánh** | **Số tuần** | **Mục tiêu** | **Nội dung** |
| **12**  **Từ ngày 09/12- 10/01/2025** | **Động vật**  **(5 tuần)** | Động vật sống trong rừng  Động vật trong gia đình  Động vật sống dưới nước  Côn trùng  Các loài chim và động vật biết bay | **1**  **1**  **1**  **1**  **1** | **Phát triển thể chất**  - Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh   - Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.  -Kiểm soát được vận động: Đi/ chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt dích dắc): Chạy chậm 60 - 80m.  - Phối hợp tay- mắt trong vận động: Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân.  -Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập vận động: Bật tách chân, khép chân qua 5 ô.  -Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập vận động:-Bật xa 35 - 40cm.  -Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động.  -Biết một số thực phẩm cùng nhóm: Thịt, cá,... có nhiều chất đạm. - Rau, quả chín có nhiều vitamin.  -Thực hiện một số việc khi được nhắc nhở: Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn.  **Phát triển nhận thức**  -Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướt?....Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống.  -Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.  -Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình… Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây..**(ứng dụng phương pháp giáo dục Steam)**  -Sử dụng các số từ 1- 5 để chỉ số lượng, số thứ tự.Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5.**(ứng dụng phương pháp giáo dục Steam)**  -Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh: Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.  **Phát triển ngôn ngữ**  -Thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng”.  -Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.  -Chọn sách để xem.Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.  -Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.  **Phát triển thẩm mỹ**  -Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét.  -Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát..**(ứng dụng phương pháp giáo dục Steam)**  - Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.  **Phát triển tình cảm xã hội**  -Chú ý nghe khi cô, bạn nói.Chú ý nghe khi cô, bạn nói.Quan tâm, giúp đỡ bạn.  -Biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình..**(ứng dụng phương pháp giáo dục Steam)**  -Không bẻ cành, bứt hoa.Giữ gìn vệ sinh môi trường | **Phát triển thể chất**  \*Thể dục sáng:  -Tay:Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu).  -Lưng, bụng, lườn:Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. Quay sang trái, sang phải.Nghiêng người sang trái, sang phải. -Chân: Nhún chân.Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ.Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối*.*  *-*Hô hấp: Hít vào, thở ra.  - Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.  -Kiểm soát được vận động: Đi/ chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt dích dắc): Chạy chậm 60 - 80m.  - Phối hợp tay- mắt trong vận động: Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân  -Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập vận động: Bật tách chân, khép chân qua 5 ô.  -Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập vận động:-Bật xa 35 - 40cm.  -Lắp ghép hình. Xé, cắt đường thẳng. Tô, vẽ hình.  **-**Dạy trẻ một số thực phẩm cùng nhóm: Thịt, cá,... có nhiều chất đạm. Rau, quả chín có nhiều vitamin. ..  -Thực hiện một số việc khi được nhắc nhở: Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn.  **Phát triển nhận thức**  -Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướt?....Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống.  - Đặc điểm bên ngoài của con vật, cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người  -Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình… Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây  -Sử dụng các số từ 1 - 5 để chỉ số lượng, số thứ tự.Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5. Nhận biết số 4  -Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh: Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.  **Phát triển ngôn ngữ**  **-**Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm**.**  -Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.  -Chọn sách để xem.Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.  -Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.  **Phát triển thẩm mỹ**  -Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét.  -Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.  - Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.  **Phát triển tình cảm xã hội**  -Chú ý nghe khi cô, bạn nói.Chú ý nghe khi cô, bạn nói.Quan tâm, giúp đỡ bạn.  -Biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình.  -Không bẻ cành, bứt hoa.Giữ gìn vệ sinh môi trường. |

1. **NỘI DUNG GIÁO DỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung giáo dục** | **Hoạt động giáo dục** |
| **I.Phát triển thể chất**  - Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh  - Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.  -Kiểm soát được vận động: Đi/ chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt dích dắc): Chạy chậm 60 - 80m.  - Phối hợp tay- mắt trong vận động: Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân.  -Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập vận động: Bật tách chân, khép chân qua 5 ô.  -Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập vận động:-Bật xa 35 - 40cm.  -Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động.  -Biết một số thực phẩm cùng nhóm: Thịt, cá,... có nhiều chất đạm. - Rau, quả chín có nhiều vitamin.  -Thực hiện một số việc khi được nhắc nhở: Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn.  **II.Phát triển nhận thức**  -Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướt?....Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống.  -Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.  -Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình… Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây..**(ứng dụng phương pháp giáo dục Steam)**  -Sử dụng các số từ 1- 5 để chỉ số lượng, số thứ tự.Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5.**(ứng dụng phương pháp giáo dục Steam)**  -Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh: Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.  **III.Phát triển ngôn ngữ**  -Thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng”.  -Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.  -Chọn sách để xem.Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.  -Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.  **IV.Phát triển thẩm mỹ**  -Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét.  -Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát..**(ứng dụng phương pháp giáo dục Steam)**  - Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.  **V.Phát triển tình cảm xã hội**  -Chú ý nghe khi cô, bạn nói.Chú ý nghe khi cô, bạn nói.Quan tâm, giúp đỡ bạn.  -Biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình..**(ứng dụng phương pháp giáo dục Steam)**  -Không bẻ cành, bứt hoa.Giữ gìn vệ sinh môi trường | **1.Phát triển thể chất**  - Hoạt động học, thể dục buổi sáng.  - Hoạt động học: Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân  - Hoạt động học : Chạy chậm khoảng 60-80m  - Hoạt động học: Bật tách khép chân qua 5 ô  - Hoạt động học : Bật xa 35 – 40cm  - Hoạt động học: Đi lùi liên tiếp khoảng 3m  **-**Trẻ biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của việc ăn uống có đủ lượng và đủ chất.  - Trẻ biết những mối nguy hiểm khi tiếp xúc với các con vật  **2.Phát triển nhận thức**  -Hoạt động học: Nhận biết một số con vật sống trong nhà.  - Hoạt động học :Nhận biết số lượng 4 và chữ số 4.  - Hoạt động học : Nhận biết một số con vật sống dưới nước.  -Hoạt động học : Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm trong phạm vi 4  -Hoạt động học: Nhận biết một số con vật sống trong rừng.  -Hoạt động học: Nhận biết một số loài chim  -Hoạt động học: Nhận biết một số côn trùng  -Hoạt động học: So sánh chiều cao của 2 đối tượng  **3.Phát triển ngôn ngữ**  - Hoạt động học: Truyện chú vịt xám.  - Hoạt động học : Thơ nàng tiên ốc.  - Hoạt động học : Truyện chú dê đen dê trắng.  - Hoạt động học: Thơ ong và bướm.  - Hoạt động học: Chim chích bông.  - Hoạt động ngoài trời : Thơ gà mẹ.  - Hoạt động ngoài trời: Đọc đồng dao“con vật”  **4.Phát triển thẩm mỹ**  - Hoạt động học: Thương con mèo.  - Hoạt động học : Tạo hình con gà từ các nguyên vật liệu khác nhau (Steam)  - Hoạt động học : Tạo hình con cá bằng lá cây (Steam)  - Hoạt động học: Chú voi con ở bản đôn.  - Hoạt động học: Con chim non.  - Hoạt động học: làm Tổ chim, chuồng chim (Steam)  - Hoạt động học: Hát vỗ tay theo tiết tấu chậm bài con chuồn chuồn   1. **Phát triển tình cảm xã hội**   - Hoạt động học: Trò chuyện về con vật nuôi trong nhà  - Hoạt động học : Trò chuyện về con vật sống trong rừng.  - Hoạt động ngoài trời : nhận biết 1 số con vật sống dưới nước.  - Hoạt động ngoài trời : Vòng đời của bướm.  **-** Hoạt động mọi lúc mọi nơi |

***3. THỜI GIAN TRIỂN KHAI***

*- Thời gian thực hiện: 5 tuần, từ ngày 09/12 - 10/01/2025*

- Tuần 1: Động vật sống trong rừng. Từ ngày: 09/12 – 13/12/2024

- Tuần 2: Động vật nuôi trong gia đình. Từ ngày: 16/12 – 20/12/2024

- Tuần 3: Động vật sống dưới nước. Từ ngày: 23/12 - 27/12/2024

- Tuần 4: Côn trùng. Từ ngày 30/12 - 03/01/2025

- Tuần 5: Các loài chim và động vật biết bay. Từ ngày 06/01 - 10/01/2025

**4. *CHUẨN BỊ HỌC LIỆU***

- Các câu hỏi về tên gọi các con vật nuôi trong gia đình, động vật sống dưới nước.

- Động vật sống trong rừng, côn trùng, chim vd: các con hãy kể tên các con vật nuôi mà con biết?

- Chuẩn bị 1 số câu hỏi liên quan đến lợi ích của các con vật nuôi trong gia đình,lợi ích tác hại của động vật hoang dã,côn trùng đối với cuộc sống con người.

- Tranh ảnh về các con vật , gần gũi, quen thuộc.

- Tranh ảnh về các con vật sống dưới nước, cô trùng.

- Tranh thơ : Thơ gà mẹ. nàng tiên ốc, ong và bướm.....

- Tranh kể chuyện như chú vịt xám....

- Tranh các con vật nuôi trong gia đình, con vật sống trong rừng....

- Các bài thơ bài hát theo chủ đề “ gà trống mèo con và cún con” cá vàng bơi, chú voi con ở bàn đôn, ong và bứơm” mèo đi câu cá, rong và cá,

- Câu chuyện thơ,hình ảnh về các con vật cho cháu xem, Đồ dùng số lượng 5

- Chuẩn bị một số đồ dùng phục vụ hoạt động chơi như: sách, báo, tranh truyện về các con vật, al bum,bộ sưu tập về động vật, hàng rào cây xanh, bồn hoa, mẫu chữ số cho trẻ tô ...

1. ***MỞ CHỦ ĐỀ***

- Trò chuyện với trẻ về thới giới động vật

- Trang trí lớp theo chủ đề động : tranh ảnh các con vật,

- Cho trẻ kể về động vật nuôi trong gia đình, động vật sống trong rừng, động vật dưới nước, côn trùng và chim.

- Cho cháu nói về lợi ích đặc điểm nổi bật giữa các nhóm động vật.

- Cho cháu xem về các con vật nuôi trong gia đình, động vật sống trong rừng, các loại côn trùng.

- Cho cháu hát đọc thơ ,kể chuyện về chủ điểm động vật.

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 14**

**NHÁNH 1: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG**

**Thời gian từ ngày: 09/12 – 13/12/2024**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Thứ hai**  **09/12/2024** | **Thứ ba**  **10/12/2024** | **Thứ tư**  **11/12/ 2024** | **Thứ năm**  **13/ 11/ 2024** | | **Thứ sáu**  **14/11/ 2024** |
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | **Cô trò chuyện cùng trẻ:**  - Cô vui vẽ đón trẻ vào lớp.  - Xem tranh, trò chuyện với trẻ về động vật sống trong rừng.  - Giáo dục trẻ biết bảo vệ các động vật sống trong rừng.  **Thể dục sáng:**  - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu).  - Lưng, bụng, lườn:Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. Quay sang trái, sang phải.Nghiêng người sang trái, sang phải.  - Chân: Nhún chân.Ngồi xổm, đứng lên  -Bật tại chỗ.Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối*.*  *-* Hô hấp: Hít vào, thở ra. | | | | | |
| **Hoạt động học** | Chuyền bắt bóng qua đầu, qua chân | Nhận biết số lượng 4 và chữ số 4. | Hát: Chú voi con ở Bản Đôn | Nhận biết về con vật sống trong rừng (Steam) | Truyện chú dê đen dê trắng | |
| **Hoạt**  **động ngoài**  **trời** | **-** Thơ: Hổ trong vườn thú - TC: Cáo và thỏ.  **-** Quan sát thiên nhiên - TC: Úp lá khoai.  **-** Ôn nha khoa bài 3: Lựa chọn thức ăn tốt cho răng - TC :Mèo đuổi chuột.  - Thơ : Đồng dao về con voi - TC:Thỏ đổi lồng.  - Trò chuyện 1 số con vật sống trong rừng – TC: Bịt mắt bắt dê. | | | | | |
| **Hoạt động**  **góc chơi** | -**Góc phân vai**: Bán hàng – Bác sĩ khám bệnh – Gia đình nấu ăn.  -**Góc chơi xây dựng**: Xây vườn bách thú khu rừng – Xây thảo cầm viên.  - **Góc học tập**:Đọc truyện, kể chuyện theo tranh – Ghép tranh về con vật.  - **Góc nghệ thuật**: Nặn con vật sống trong rừng – Âm hát theo chủ đề.-**Góc thiên nhiên**: Thả vật chìm – vật nổi | | | | | | |
| **Ăn, ngủ** | Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Thực hành quyển: Bé làm quen MTXQ  - Thực hành quyển: Bé tập tô các nét cơ bản  - Thực hành quyển: Tạo hình (dành cho bé 4 - 5 tuổi  - Thực hành quyển: Toán (dành cho bé 4 - 5 tuổi)  - Lao động vệ sinh | | | | | |
| **Trả trẻ** | - Dọn dẹp đồ chơi.  - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân, ra về. | | | | | |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 15**

**NHÁNH 2: ĐỘNG VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH**

**Thời gian từ ngày: 16/12 – 20/12/2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Ngày** | **Thứ hai**  **16/12/2024** | **Thứ ba**  **17/12/2024** | **Thứ tư**  **18/ 12 /2024** | **Thứ năm**  **19/ 12 /2024** | **Thứ sáu**  **20/ 12 /2024** |
| **Đón trẻ, thể dục sáng** | **Cô trò chuyện cùng trẻ:**  - Cô vui vẽ đón trẻ vào lớp.  - Xem tranh, trò chuyện với trẻ về động vật nuôi trong gia đình  - Giáo dục trẻ biết bảo vệ các động vật trong gia đình, tránh xa các động vật nguy hiểm.  - **Thể dục sáng:**  - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu).  - Lưng, bụng, lườn:Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. Quay sang trái, sang phải.Nghiêng người sang trái, sang phải.  - Chân: Nhún chân.Ngồi xổm, đứng lên  - Bật tại chỗ.Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối*.*  *-* Hô hấp: Hít vào, thở ra. | | | | |
| **Hoạt động học** | Chạy chậm khoảng 60-80m | Hát: Thương con mèo | Truyện: Chú vịt xám | Nhận biết về con vật sống trong nhà. | Tạo hình con gà từ các nguyên vật liệu khác nhau (Steam). |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Trò chuyện về con vật nuôi trong nhà. TC: Kéo co.  - Thơ: Gà mẹ. TC: Cáo và thỏ  - Ôn nha khoa bài 3: Lựa chọn thức ăn tốt cho răng. TC: Mèo đuổi chuột.  - Hát: Con gà trống. TC: Rồng rắn lên mây  - Qan sát thời tiết,nhặt lá vàng. TC: Đàn chuột con. | | | | |
| **Hoạt động**  **góc chơi** | -**Góc phân vai**: Gai đình nấu ăn – Bác sĩ khám bệnh – Bán hàng.  -**Góc chơi xây dựng**: Xây trại chăn nuôi – Xây vật nuôi nhà bé.  - **Góc học tập**: Tô chữ số đã học – Viết chữ số đã học.  - **Góc nghệ thuật :** Tô màu con vật nuôi trong nhà **–** Hát theo chủ đề.  -**Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây. | | | | |
| **Ăn, ngủ** | Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Thực hành quyển: Bé tập tô các nét  - Thực hành quyển: Khám phá Khoa học và xã hội (dành cho bé 4 - 5 tuổi)  - Thực hành quyển: Bé làm quen MTXQ  - Thực hành quyển: Tạo hình (dành cho bé 4 - 5 tuổi)  - Lao động vệ sinh | | | | |
| **Trả trẻ** | - Dọn dẹp đồ chơi.  - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân, ra về. | | | | |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 16**

**NHÁNH 3 : ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC**

**Thực hiện Từ ngày: 23/12 – 27/12/2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ Ngày** | **Thứ hai**  **23/ 12 /2024** | **Thứ ba**  **24/ 12 /2024** | **Thứ tư**  **25/ 12 /2024** | **Thứ năm**  **26/ 12 /2024** | **Thứ sáu**  **27/ 12 /2024** |
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | **Cô trò chuyện cùng trẻ**  - Cô vui vẽ đón trẻ vào lớp.  - Xem tranh, trò chuyện với trẻ về động vật sống dưới nước.  - Giáo dục trẻ biết bảo vệ các động vật sống dưới nước  - **Thể dục sáng:**  - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu).  - Lưng, bụng, lườn:Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. Quay sang trái, sang phải.Nghiêng người sang trái, sang phải.  - Chân: Nhún chân.Ngồi xổm, đứng lên  - Bật tại chỗ.Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối*.*  *-* Hô hấp: Hít vào, thở ra. | | | | |
| **Hoạt động học** | Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m | Tách gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4 | Thơ: Nàng tiên ốc | Nhận biết một con vật sống dước nước | Tạo hình con cá bằng lá cây (Steam) |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Kể tên 1 số con vật sống dưới nước mà trẻ biết. TC**: Ếch ộp**  - Câu đố về cá. TC: Cua bò.  - Ôn Nha khoa bài 3: Lựa chọn thức ăn tốt cho răng. TC: Mẻo đuổi chuột.  - Vẽ tự do trên sân. TC: Thả đỉa ba ba.  - Vẽ động vật sống dưới nước. TC: Truyền tin. | | | | |
| **Hoạt động**  **góc chơi** | **- Góc phân vai**: Bán hàng thực phẩm – Nấu ăn gia đình.  - **Góc chơi xây dựng**: Xây ao nuôi cá – Xây ao nuôi tôm ,cua.  - **Góc học tập**:Tô chữ số đã học - Đọc truyện về con vật sống dưới nước.  - **Góc nghệ thuật:** Tô con vật sống dưới nước – Âm nhạc hát theo chủ đề.  - **Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây. | | | | |
| **Ăn, ngủ** | Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Thực hành quyển: Bé làm quen MTXQ  - Thực hành quyển:Khám phá Khoa học và xã hội (dành cho bé 4 - 5 tuổi)  - Thực hành quyển: Bé tập tô các nét  - Thực hành quyển:Tạo hình (dành cho bé 4 - 5 tuổi)  - Lao động vệ sinh | | | | |
| **Trả trẻ** | - Dọn dẹp đồ chơi.  - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân, ra về. | | | | |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 17**

**NHÁNH 4 : ĐỘNG VẬT CÔN TRÙNG**

**Thực hiện Từ ngày: 30/12 – 03/01/2025**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Ngày** | **Thứ hai**  **30/12/2024** | **Thứ ba**  **31/12/2024** | **Thứ tư**  **01/01/2025** | **Thứ năm**  **02/01/2025** | **Thứ sáu**  **03/01/2025** |
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | **Cô trò chuyện cùng trẻ**  - Cô vui vẽ đón trẻ vào lớp.  - Xem tranh, trò chuyện với trẻ về một số côn trùng.  - Giáo dục trẻ biết bảo vệ các động vật côn trùng.  -**Thể dục sáng:**  - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu).  - Lưng, bụng, lườn:Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. Quay sang trái, sang phải.Nghiêng người sang trái, sang phải.  - Chân: Nhún chân.Ngồi xổm, đứng lên  - Bật tại chỗ.Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối*.*  *-* Hô hấp: Hít vào, thở ra. | | | | |
| **Hoạt động học** | Bật tách khép chân qua 5 ô | Hát vỗ tay theo tiết tấu chậm bài con chuồn chuồn | Thơ: Ong và bướm. | Tách 1 nhóm 4 đối tượng thành 2 nhóm trong pv 4. | Vòng đời của bướm(Steam) |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Hát con chuồn chuồn. TC: Con muỗi  - Vòng đời của bướm. TC: Truyền tin.  - Ôn nha khoa bài 3: Lựa chọn thức ăn tốt cho răng TC : Mèo đuổi chuột.  - Đọc Đồng dao “ Về các con vật” TC: Bắt bướm  - Ôn thơ : Ong và bướm. TC: Chú sâu ngộ nghĩnh | | | | |
| **Hoạt động góc chơi** | -**Góc phân vai**: Bán hàng mật ong .  - Gia đình nấu ăn - Bác sĩ thú ý.  -**Góc chơi xây dựng**: Xây vườn bướm – Xây trang trại nuôi ong.  - **Góc học tập**: Xem tranh ảnh về côn trùng .  Ghép tranh côn trùng .  - **Góc nghệ thuật:** Nặn các côn trùng – Âm nhạc hát theo chủ đề.  -**Góc thiên nhiên**: Đong cát. | | | | |
| **Ăn, ngủ** | Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. | | | | |
| **Hoạt động chiều** | -Thực hành quyển: Bé làm quen MTXQ  - Thực hành quyển: Bé tập tô các nét cơ bản  - Thực hành quyển: Tạo hình (dành cho bé 4 - 5 tuổi  - Thực hành quyển: Toán (dành cho bé 4 - 5 tuổi)   * - Lao động vệ sinh | | | | |
| **Trả trẻ** | - Dọn dẹp đồ chơi.  - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân, ra về. | | | | |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 18**

**NHÁNH 5 : ĐỘNG VẬT CÁC LOÀI CHIM**

**Thực hiện Từ ngày: 06/01 – 10/01/2025**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Ngày** | **Thứ hai**  **06/01/2025** | **Thứ ba**  **07/01/2025** | | **Thứ tư**  **08/01/2025** | | **Thứ năm**  **09/01/2025** | **Thứ sáu**  **10/01/2025** |
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | - Cô vui vẽ đón trẻ vào lớp.  - Xem tranh, trò chuyện với trẻ về chim .  - Giáo dục trẻ biết bảo vệ các động vật chim .  - **Thể dục sáng:**  - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu).  - Lưng, bụng, lườn:Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. Quay sang trái, sang phải.Nghiêng người sang trái, sang phải.  - Chân: Nhún chân.Ngồi xổm, đứng lên  - Bật tại chỗ.Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối*.*  - Hô hấp: Hít vào, thở ra. | | | | | | |
| **Hoạt động học** | Bật xa 35 – 40cm | | Hát: Con chim non. | | Nhận biết về một số loài chim | Thơ : Chim chích bông | Làm tổ chim, chuồng chim (Steam) |
| **Hoạt động ngoài trời** | Đồng dao “ vè làng chim” TC: Thỏ đổi lồng.  - Trò chuyện về một số loài chim. TC: Kéo co  - Ôn nha khoa bài 3: Lựa chọn thức ăn tốt cho răng TC : Mèo đuổi chuột.  - Đọc : Đồng dao về con vật . TC: Úp lá khoai.  - Hát con chim non. TC:Chim bay cò bay . | | | | | | |
| **Hoạt động góc chơi** | -**Góc phân vai**: Bán hàng các loại chim cảnh.  - Gia đình nấu ăn - Bác sĩ thú ý.  -**Góc chơi xây dựng**: Xây vườn bướm. - Xây vườn chim  - **Góc học tập**: Xem tranh ảnh về các loài chim.  Ghép tranh về các loài chim.  - **Góc nghệ thuật:** Nặn các loại chim. – Âm nhạc hát theo chủ đề.  -**Góc thiên nhiên**: Đong cát. | | | | | | |
| **Ăn, ngủ** | Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. | | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Thực hành quyển: Khám phá Khoa học và xã hội (dành cho bé 4 - 5 tuổi)  - Thực hành quyển: Bé tập tô các nét  - Thực hành quyển: Bé làm quen MTXQ  - Thực hành quyển: Tạo hình (dành cho bé 4 - 5 tuổi)   * - Lao động vệ sinh. | | | | | | |
| **Trả trẻ** | - Dọn dẹp đồ chơi.  - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân, ra về. | | | | | | |